TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **151***/2024/DS-ST*
Ngày: 27-9-2024
Về việc:"Tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thạch.

2. Ông Đinh Khắc Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Công Danh, Thư ký Tòa án nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà*:* Ông Phan Thanh Nhã, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 258/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2024 về việc "Tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2024/QĐXX-ST ngày 21 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 116 ngày 06 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A. Địa chỉ trụ sở: 266-268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm – chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh Bạch – chức vụ: Phó Giám đốc chi nhánh Tây Ninh kiêm Trưởng phòng Giao dịch Hoà Thành theo Quyết định số 3272/QĐ-PL ngày 26-12-2022; Người được uỷ quyền lại: anh Huỳnh Minh Nhựt – chức vụ: Chuyên viên khách hàng cá nhân theo Giấy uỷ quyền đề ngày 24-6-2024, có Đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Bà HNTL, sinh năm 1996. Địa chỉ: 492, A, phường B, Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo yêu cầu của nguyên đơn tại Đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết như sau:**

Ngày 07-10-2021, bà HNTLđã đề nghị với Ngân hàng A – Phòng giao dịch Hòa Thành (gọi tắt Sacombank Hòa Thành) ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng (sau đây được gọi chung là Hợp đồng).

Ngày 07-10-2021, Sacombank Hòa Thành phát hành thẻ tín dụng cho bà HNTL, cụ thể như sau:

- Loại thẻ: Thẻ tín dụng nội địa Family
- Số tài khoản thẻ : 3203994821
- Hạn mức sử dụng : 35.000.000 đồng
- Ngày lập bảng sao kê : ngày 15 hàng tháng
- Lãi suất lúc phát hành thẻ: 31.20%/năm (2.6%/tháng) (Lãi suất thay đổi theo từng thời kỳ và được Sacombank niêm yết tại www.sacombank.com.vn)

Ngày 22-09-2022, bà HNTLtiếp tục đề nghị ngân hàng nâng hạn mức thẻ tín dụng từ 35 triệu đồng lên 60 triệu đồng và được ngân hàng đồng ý nâng hạn mức.

Thẻ tín dụng được bà HNTLsử dụng qua 2 phương thức là: (1) thực hiện giao dịch qua máy ATM/POS, và (2) vay tiêu dùng qua phần mềm ứng dụng Sacombank Pay.

** Thực hiện giao dịch qua ATM/POS:*

Ngày 15-11-2022, bà HNTLbắt đầu thực hiện các giao dịch. Bản chất khoản vay thẻ tín dụng là vay hạn mức. Trong trường hợp này hạn mức nợ tối đa là 60 triệu đồng. Trong quá trình giao dịch, bà HNTLcó giảm vốn (trả bớt nợ) thì được phép rút lại phần vốn đã trả với điều kiện: Trong mọi trường hợp, số tiền rút không được vượt quá 60 triệu đồng.

Theo sao kê chi tiết từ ngày 15-10-2021 đến ngày 15-09-2023, tổng số tiền giao dịch của bà HNTLlà 85.680.000 đồng, tổng số tiền lãi vay là 10.656.489 đồng, phí thanh toán trễ hạn là 822.794 đồng, phí rút tiền mặt và phí thường niên 472.000 đồng và tổng số tiền đã thanh toán bao gồm vốn, lãi, phí liên quan là 62.461.291 đồng.

Từ ngày 15-7-2023 đến nay, bà HNTLkhông thanh toán tiền nợ thẻ tín dụng cho ngân hàng, khoản vay của bà HNTLbắt đầu chuyển sang nhóm nợ xấu từ ngày 15-9-2023, Sacombank Hòa Thành đã điện thoại nhiều lần và xuống nhà làm việc nhưng khách hàng (bà L) vẫn không thanh toán nợ thẻ cho ngân hàng, làm phát sinh thêm lãi quá hạn 23.095.315 đồng.

Tính đến ngày 27-9-2024, bà HNTLcòn dư nợ cuối kỳ là 58.265.307 đồng (1) (bằng chữ: Năm mươi tám triệu, hai trăm sáu mươi lăm nghìn, ba trăm lẻ bảy đồng) (chưa bao gồm lãi, phí quá hạn phát sinh sau ngày 27-9-2024) chi tiết cụ thể theo bảng tóm tắt sao kê thẻ tín dụng đính kèm).

** Thực hiện giao dịch qua phần mềm ứng dụng Sacombank Pay:*

Căn cứ hạn mức 60 triệu đồng đã được duyệt, bà HNTLlên phần mềm ứng dụng Sacombank pay thực hiện 02 khoản vay tiêu dùng.

- Ngày 25-9-2022, số tiền vay 25 triệu, trả góp trong vòng 18 tháng, theo hợp đồng vay số LD0000132028;

- Ngày 26-9-2022 số tiền vay 18 triệu, trả góp trong vòng 18 tháng, theo hợp đồng vay số LD0000132380;

Trong giai đoạn sử dụng và thanh toán bà HNTLthường xuyên trễ hạn và không hợp tác với Ngân hàng.

+ LD0000132028: Số tiền gốc 25.000.000 đồng, lãi 3.600.000 đồng và phí trễ hạn 400.000 đồng. Bà L thanh toán được 10.213.344 đồng. Nghĩa vụ còn phải trả số tiền 18.786.656 đồng

+ LD0000132380: Số tiền gốc 18.000.000 đồng, lãi 2.376.000 đồng và phí trễ hạn 400.000 đồng. Bà L thanh toán được 7.376.000 đồng. Nghĩa vụ còn phải trả số tiền 13.400.000 đồng

Số tiền gốc các khoản vay phải trả : 32.186.656 đồng (a)

Kể từ ngày 25-9-2023, khoản vay của bà HNTLđã chuyển nhóm nợ xấu nên phải chịu lãi quá hạn tính đến ngày 27-9-2024:

LD0000132028: Số tiền 8.165.535 đồng.

LD0000132380: Số tiền 5.918.766 đồng.

Tổng số tiền lãi quá hạn các khoản vay: 14.084.301 (b)

Tổng nghĩa vụ trả nợ khoảng vay tiêu dùng tính đến 27-9-2024 = (a) + (b) = 46.270.957 đồng (2).

Tổng nghĩa vụ trả nợ tất cả các khoản vay tính đến ngày 27-9-2024: (1) + (2) = 104.536.264 đồng (Bằng chữ: Một trăm lẻ bốn triệu, năm trăm ba mươi sáu nghìn, hai trăm sáu mươi bốn đồng), (Số tiền này chưa bao gồm lãi, phí quá hạn phát sinh sau ngày 27-9-02024).

Nay, Ngân hàng A đề nghị Tòa án nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh giải quyết tuyên buộc bà HNTLcó nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A tổng số tiền là 104.536.264 đồng (Bằng chữ: Một trăm lẻ bốn triệu, năm trăm ba mươi sáu nghìn, hai trăm sáu mươi bốn đồng). Đồng thời bà HNTLphải trả tiền lãi phát sinh sau ngày 27-9-2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định theo hợp đồng đã ký.

*** Bị đơn bà HNTL:** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng bà HNTLkhông đến Tòa án cung cấp chứng cứ, lời trình bày.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về nội

dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội qui phiên tòa.

Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ Điều 91, 95 Luật Tổ chức tín dụng; Điều 299, 317, 463, 466 Bộ luật dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A. Buộc bà HNTLcó nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A tổng số tiền là 104.536.264 đồng (Bằng chữ: Một trăm lẻ bốn triệu, năm trăm ba mươi sáu nghìn, hai trăm sáu mươi bốn đồng). Đồng thời bà HNTLphải trả tiền lãi phát sinh sau ngày 27-9-2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định theo hợp đồng đã ký.

- Về án phí: Bị đơn chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các đương sự (anh Huỳnh Minh Nhựt, bà HNTL) vắng mặt theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228, 233, 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành giải quyết vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Sau khi ký hợp đồng thẻ tín dụng, bà HNTLchưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi theo hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng A. Do bà L vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay theo thỏa thuận trong hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện. Hội đồng xét xử cần căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự xác định đây là vụ án dân sự về việc "Tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng" giữa Nguyên đơn Ngân hàng A và Bị đơn bà HNTL. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A yêu cầu bà Huỳnh Ngọc Thùy có nghĩa vụ trả số tiền nợ của hợp đồng tín dụng bao gồm gốc, nợ lãi theo Hợp đồng ký kết tính đến ngày 27-9-2024 là số tiền là 104.536.264 đồng (Bằng chữ: Một trăm lẻ bốn triệu, năm trăm ba mươi sáu ngàn, hai trăm sáu mươi bốn đồng) là có cơ sở cần chấp nhận. Khi ký kết hợp đồng, hai bên hoàn toàn tự nguyện và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật cả về nội dung và hình thức hợp đồng. Do đó, hợp đồng tín dụng giữa bà L và Ngân hàng là có thật và hợp pháp. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng nhưng đến thời hạn thanh toán nhưng bà L không thanh toán đã phát sinh nợ quá hạn dù ngân hàng nhiều lần nhắc nhở, đôn đốc.

Căn cứ quy định tại các Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 và các Điều 7, 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11-01-2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm, Hội đồng xét xử buộc bà HNTLcó nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A tổng số tiền là 104.536.264 đồng (Bằng chữ: Một trăm lẻ bốn triệu, năm trăm ba mươi sáu ngàn, hai trăm sáu mươi bốn đồng). Đồng thời bà HNTLphải trả tiền lãi phát sinh sau ngày 27-9-2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định theo hợp đồng đã ký.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A là có cơ sở chấp nhận.

[5] Án phí: Bà HNTLphải chịu 5.226.813 đồng (làm tròn số 5.226.800 đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng A không phải chịu án phí.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 292, 299, 303, 317, 320, 321, 351, 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11-01-2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A đối với bà HNTLvề "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Buộc bà HNTLcó nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A tổng số tiền là 104.536.264 đồng (Bằng chữ: Một trăm lẻ bốn triệu, năm trăm ba mươi sáu nghìn, hai trăm sáu mươi bốn) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án (bà HNTL) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã giao kết.

2. Án phí:

Bà HNTLphải chịu 5.226.800 đồng (Năm triệu, hai trăm hai mươi sáu nghìn, tám trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng A là 2.266.000 (Hai triệu, hai trăm sáu mươi sáu nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0011347 ngày 28-6-2024 của Chi

cục Thi hành án Thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh. Ngân hàng A được nhận lại số tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Hiếu